

Bản án số: 95/2019/HSST
Ngày 30/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và ông Bàn Văn Chanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Sòng Thị C (tên gọi khác Sòng Thị H), sinh năm: 1970 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, chỗ ở hiện nay: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sòng A G và bà Giàng Thị D; có chồng là Mùa A T và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 10/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Ca được xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 02 năm 2019 đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lò Văn T, sinh năm 1984, Địa chỉ: Tiểu khu M, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1972, Địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 25/02/2019, Sông Thị C (tên gọi khác Sông Thị H) đi bộ một mình từ nhà ở của con trai C là Mùa A S ra đường dân sinh của tiểu khu P mục đích tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Trên đường đi C gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 20 tuổi không quen biết, C hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 05 viên nén màu hồng là Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Methamphetamine về đến nhà S, C lấy 01 viên Methamphetamine ra sử dụng hết, còn lại 04 viên Methamphetamine C gói lại bằng mảnh nilon màu xanh ban đầu và cất giấu vào túi vải đeo ở cặp váy đang mặc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày 25/2/2019, Hoàng Văn V sinh năm: 1972 nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La một mình đi bộ đến nhà Lò Văn T, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Tiểu khu M, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La đến nơi V thấy T đang ở nhà một mình, V rủ T đi mua ma túy để sử dụng, T đồng ý. Sau đó V và T đi bộ đến nhà Mùa A S thì gặp Sông Thị C đang ở nhà một mình, V hỏi và mua được của C 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 04 viên nén màu hồng là Methamphetamine với giá 200.0000 đồng. Sau khi mua được Methamphetamine, V và T đi về đã vào vườn mận cạnh đường dân sinh thuộc tiểu khu P, thị trấn N để sử dụng ma túy, khi V và T vừa sử dụng hết 04 viên Methamphetamine thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ: 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, đồng thời V và T khai nhận số ma túy vừa sử dụng hết là mua được của Sông Thị C. Mở rộng điều tra cùng ngày 25/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã thi hành Lệnh giữ người, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Sông Thị C về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, quá trình bắt giữ đã thu giữ số tiền 200.000đ là tiền C bán Methamphetamine cho V mà có.

Cáo trạng số 89/CT-VKSMC ngày 16/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Sông Thị C (Tên gọi khác: Sông Thị H) về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sông Thị C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sông Thị C từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ thu giữ của Sông Thị C.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Lò Văn T; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Hoàng Văn V; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Sông Thị C và 01 phong bì dùng để niêm phong số tiền 200.000đ thu giữ của Sông Thị C.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Sông Thị C khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 25/2/2019, Sông Thị C đã có hành vi bán trái phép 04 viên Methamphetamine với giá 200.000đ cho Hoàng Văn V để Hoàng Văn V và Lò Văn T sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất

ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 01 tiền án ngày 10/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo nhận thức hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Sông Thị C xét thấy là tiền bị cáo phạm tội mà có, do vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Lò Văn T; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Hoàng Văn V; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Sông Thị C và 01 phong bì dùng để niêm phong số tiền 200.000đ thu giữ của Sông Thị C xét thấy không có giá trị sử dụng, đều cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Sông Thị C ngày 25/2/2019 (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn V và Lò Văn T, hành vi không cấu thành tội phạm, nên ngày 08/4/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật, do vậy không đề cập đến việc xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sông Thị C (Tên gọi khác: Sông Thị H) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sông Thị C (Tên gọi khác: Sông Thị H) 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Sông Thị C.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Lò Văn T; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Hoàng Văn V; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Sông Thị C và 01 phong bì dùng để niêm phong số tiền 200.000đ thu giữ của Sông Thị C.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Sông Thị C phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Tăng Thị Hải Oanh